

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt, đổi tên một số đường và công trình công cộng
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016-2021, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-VHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 9411/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua Đề án đặt, đổi tên đường và công trình công cộng tại thành phố Đà Nẵng năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên cho một số đường của thành phố Đà Nẵng theo Phụ lục đính kèm

1. Quận Cẩm Lệ: 23 đường (Phụ lục I).
2. Quận Hải Châu: 14 đường (Phụ lục II).
3. Quận Liên Chiểu: 33 đường (Phụ lục III).
4. Quận Ngũ Hành Sơn: 30 đường (Phụ lục IV).
5. Quận Sơn Trà: 23 đường (Phụ lục V).
6. Quận Thanh Khê: 04 đường (Phụ lục VI).

Điều 2. Đặt tên cho công trình công cộng của thành phố Đà Nẵng theo Phụ lục VII đính kèm

1. Cầu: 05 công trình.
2. Công viên và Khu Thể dục Thể thao: 02 công trình.
3. Địa điểm công cộng: 09 bãi biển.

Điều 3. Điều chỉnh, đổi tên cho một số tuyến đường của thành phố Đà Nẵng theo Phụ lục VIII đính kèm:

1. Đường điều chỉnh: 01 tuyến.
2. Đường đổi tên: 02 tuyến.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Việc gắn biển tên đường phải hoàn thành trong 30 ngày, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL thuộc Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- UBND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện, HĐND, UBND các phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm TTVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nho Trung



Phụ lục I

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẨM LỆ

Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng

I. KDC PHONG BẮC, HÒA THỌ: có 02 đường.

1. Đoạn đường từ đường Trần Quý Hai đến giáp đường Thăng Long, chiều dài 500m, đặt tiếp tên là **Nguyễn Thế Lịch**.
2. Đoạn đường từ đường Trần Quý Hai đến giáp đường Thăng Long, chiều dài 445m, đặt tiếp tên là **Trần Văn Lan**.

II. KDC HÒA PHÁT 2,3 PHƯỜNG HÒA AN: có 05 đường.

1. Đoạn đường từ đường Trần Văn Ôn đến giáp Khu dân cư, chiều dài 80m, đặt tên là **Hòa An 12**.
2. Đoạn đường từ đường Trần Văn Ôn đến giáp Khu dân cư, chiều dài 75m, đặt tên là **Hòa An 14**.
3. Đoạn đường từ đường Trần Văn Ôn đến giáp Khu dân cư, chiều dài 80m, đặt tên là **Hòa An 15**.
4. Đoạn đường từ đường Trần Văn Ôn đến giáp Khu dân cư, chiều dài 80m, đặt tên là **Hòa An 16**.
5. Đoạn đường từ đường Hòa An 16 đến giáp Khu dân cư, chiều dài 80m, đặt tên là **Hòa An 17**.

III. KDC PHƯỜNG HÒA PHÁT 3, KDC PHƯỚC LÝ MỞ RỘNG, PHƯỜNG HÒA AN: có 03 đường.

1. Đoạn đường từ đường Đoàn Hữu Trưng đến giáp đường Yên Thế, chiều dài 60m, đặt tiếp tên là **Đoàn Hữu Trưng**.
2. Đoạn đường từ đường Lâm Nhĩ đến giáp đường Đoàn Hữu Trưng, chiều dài 50m, đặt tên là **Hòa An 18**.
3. Đoạn đường từ đường Đoàn Hữu Trưng đến giáp đường Thân Công Tài, chiều dài 160m, đặt tên là **Hòa An 19**.

IV. KDC SỐ 11, TỔ 27A, 27B PHƯỜNG HÒA PHÁT: có 08 đường.

1. Đoạn đường từ Kênh thoát nước đến giáp đường Phước Tường 7, chiều dài 150m, đặt tên là **Phước Tường 3**.
2. Đoạn đường từ đường Phước Tường 3 đến giáp đường Phước Tường 6, chiều dài 100m, đặt tên là **Phước Tường 4**.

3. Đoạn đường từ đường Phước Tường 4 đến giáp đường Lê Trọng Tấn, chiều dài 415m, đặt tên là **Phước Tường 5**.

4. Đoạn đường từ Kênh thoát nước đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 150m; đặt tên là **Phước Tường 6**.

5. Đoạn đường từ Tường rào Sư đoàn 375 đến giáp đường Phước Tường 5, chiều dài 80m, đặt tên là **Phước Tường 7**.

6. Đoạn đường từ đường Phước Tường 5 đến giáp đường Lê Trọng Tấn, chiều dài 370m, đặt tên là **Phước Tường 8**.

7. Đoạn đường từ đường Phước Tường 8 đến giáp đường Phước Tường 10, chiều dài 200m, đặt tên là **Phước Tường 9**.

8. Đoạn đường từ đường Phước Tường 8 đến giáp đường Phước Tường 5, chiều dài 90m; đặt tên là **Phước Tường 10**.

V. KHU DÂN CƯ SỐ 5 PHƯỜNG HÒA PHÁT: có 02 đường.

1. Đoạn đường từ đường Vũ Lăng đến giáp đường Trường Sơn, chiều dài 1.870m, đặt tiếp tên là **Tôn Đức**.

2. Đoạn đường từ đường Trường Chinh đến giáp Cổng Khu quân đội, chiều dài 650m, đặt tên là **Vũ Lăng**.

VI. KHU DÂN CƯ NAM CẦU CẨM LỆ: có 03 đường.

1. Đoạn đường từ đường Phạm Hữu Nghi đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 350m, đặt tiếp tên là **Kiều Phụng**.

2. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 630m, đặt tiếp tên đường **Đô Đức Lân**.

3. Đoạn đường từ đường Liêm Lạc 15 đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 90m, đặt tên là **Liêm Lạc 22**.



Phụ lục II

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HẢI CHÂU
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KDC KHÁCH SẠN, CĂN HỘ & TMDV ĐƯỜNG 2/9: có 09 đường.

1. Đoạn đường từ đường 2 tháng 9 đến giáp cầu Trần Thị Lý, chiều dài 1.170m, đặt tiếp tên là **Bạch Đằng**.
2. Đoạn đường từ đường Bình Minh 4 đến giáp đường Bình Minh 10, chiều dài 790m, đặt tên là **Trần Văn Trứ**.
3. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp đường 2 tháng 9, chiều dài 140m, đặt tên là **Bình Minh 4**.
4. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp đường 2 tháng 9, chiều dài 145m, đặt tên là **Bình Minh 5**.
5. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp đường 2 tháng 9, chiều dài 160m, đặt tên là **Bình Minh 6**.
6. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp Trần Văn Trứ, chiều dài 100m, đặt tên là **Bình Minh 7**.
7. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp đường 2 tháng 9, chiều dài 160m, đặt tên là **Bình Minh 8**.
8. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp đường Trần Văn Trứ, chiều dài 100m, đặt tên là **Bình Minh 9**.
9. Đoạn đường từ đường Bạch Đằng đến giáp đường 2 tháng 9, chiều dài 160m, đặt tên là **Bình Minh 10**.

II. LÀNG THỂ THAO TIÊN SƠN: có 05 đường.

1. Đoạn đường từ đường Quy Mỹ đến giáp đường Vũ Trọng Phụng, chiều dài 185m đặt tiếp tên là **Bùi Viện**.
2. Đoạn đường từ đường Bùi Viện đến giáp đường Nguyễn Bình, chiều dài 110m, đặt tên là **Hóa Sơn 7**.
3. Đoạn đường từ đường Bùi Viện đến giáp đường Nguyễn Bình, chiều dài 160m, đặt tên là **Hóa Sơn 8**.
4. Đoạn đường từ đường Bùi Viện đến giáp đường Nguyễn Bình, chiều dài 185m, đặt tên là **Hóa Sơn 9**.
5. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bình đến giáp đường Trần Đăng Ninh, chiều dài 270m, đặt tên là **Hóa Sơn 10**.



Phụ lục III

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN LIÊN CHIỀU

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KDC PHÍA TÂY DƯỠNG NGUYỄN HUY TƯỜNG: 11 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Huy Tường đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 870m, đặt tiếp tên là **Nguyễn Đình Tứ**.

2. Đoạn đường từ đường Nguyễn Huy Tường đến giáp đường Đào Sư Tích, chiều dài 190m, đặt tiếp tên là **Hòa Nam 5**.

3. Đoạn đường từ đường Hòa Nam 12 đến giáp đường Hòa Nam 10, chiều dài 245m, đặt tiếp tên là **Đào Sư Tích**.

4. Đoạn đường từ đường Hòa Nam 12 đến giáp đường Nguyễn Đình Tứ, chiều dài 230m, đặt tiếp tên là **Tú Quỳ**.

5. Đoạn đường từ đường Hòa Nam 5 đến giáp đường Nguyễn Đình Tứ, chiều dài 150m, đặt tên là **Hòa Nam 7**.

6. Đoạn đường từ đường Hòa Nam 7 đến giáp đường Hòa Nam 9, chiều dài 70m, đặt tên là **Hòa Nam 8**.

7. Đoạn đường từ đường Hòa Nam 5 đến giáp đường Nguyễn Đình Tứ, chiều dài 190m, đặt tên là **Hòa Nam 9**.

8. Đoạn đường từ đường Hòa Nam 5 đến giáp đường Nguyễn Đình Tứ, chiều dài 155m, đặt tên là **Hòa Nam 10**.

9. Đoạn đường từ đường Tú Quỳ đến giáp đường Hòa Nam 10, chiều dài 190m, đặt tên là **Hòa Nam 11**.

10. Đoạn đường từ đường Tú Quỳ đến giáp đường Nguyễn Đình Tứ, chiều dài 240m, đặt tên là **Hòa Nam 12**.

11. Đoạn đường từ đường Đào Sư Tích đến giáp đường Nguyễn Đình Tứ, chiều dài 120m, đặt tên là **Hòa Nam 14**.

II. KHU SỐ 7 - TTĐT MỚI TÂY BẮC: 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Hoàng Thị Loan đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 880m, đặt tên là **Hoàng Trung Thông**.

III. KHU SỐ 6 – TTĐT MỚI TÂY BẮC: 05 đường.

1. Đoạn đường từ đường 10,5m đang thi công đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 260m, đặt tiếp tên là **Chơn Tâm 2**.

2. Đoạn đường từ đường 10,5m đang thi công đến giáp đường 7,5m

đang thi công, chiều dài 180m, đặt tên là **Chơn Tâm 9**.

3. Đoạn đường từ đường Chơn Tâm 9 đến giáp đường Chơn Tâm 2, chiều dài 245m, đặt tên là **Chơn Tâm 10**.

4. Đoạn đường từ đường Chơn Tâm 10 đến giáp đường Chơn Tâm 2, chiều dài 125m, đặt tên là **Chơn Tâm 11**.

5. Đoạn đường từ đường Chơn Tâm 10 đến giáp đường Chơn Tâm 2, chiều dài 90m, đặt tên là **Chơn Tâm 12**.

IV. KHU SỐ 3 - TTĐT MỚI TÂY BẮC: 02 đường.

1. Đoạn đường từ đường Phùng Hưng đến giáp đường Nguyễn Sinh Sắc, chiều dài 520m, đặt tiếp tên là **Nguyễn Xí**.

2. Đoạn đường từ đường Phùng Hưng đến giáp đường Hà Hồi, chiều dài 160m, đặt tên là **Phú Xuân 3**.

V. KHU TĐC PHỤC VỤ CHO CÁC HỘ GIẢI TỎA DỰ ÁN CẦU VƯỢT ĐƯỜNG SẮT: 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Đinh Đức Thiện đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 140m, đặt tiếp tên là **Đặng Huy Trứ**.

VI. KHU SỐ 1- TTĐT MỚI TÂY BẮC: 02 đường.

1. Đoạn đường từ đường Trần Đình Tri đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 110m, đặt tiếp tên là **Trần Nguyên Đán**.

2. Đoạn đường từ đường Trần Đình Tri đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 110m, đặt tiếp tên là **Tốt Động**.

VII. KHU TĐC HÒA HIỆP 4: 10 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Lương Bằng đến giáp đường Âu Cơ, chiều dài 3.500m, đặt tên là **Mê Linh**.

2. Đoạn đường từ đường Mê Linh đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 455m đặt tên là **Lê Thương**.

3. Đoạn đường từ đường Mê Linh đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 455m, đặt tên là **Nguyễn Mậu Kiến**.

4. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 265m, đặt tên là **Thạch Sơn 1**.

5. Đoạn đường từ đường Thạch Sơn 1 đến giáp đường Thạch Sơn 6, chiều dài 230m, đặt tên **Thạch Sơn 2**.

6. Đoạn đường từ đường Thạch Sơn 1 đến giáp đường Thạch Sơn 6, chiều dài 230m, đặt tên là **Thạch Sơn 3**.

7. Đoạn đường từ đường Thạch Sơn 1 đến giáp đường Thạch Sơn 5,

chiều dài 110m, đặt tên là **Thạch Sơn 4**.

8. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường 10,5m đang thi công, chiều dài 170m, đặt tên là **Thạch Sơn 5**.

9. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 265m, đặt tên là **Thạch Sơn 6**.

10. Đoạn đường từ đường 7,5m đang thi công đến giáp đường 5,5m đang thi công, chiều dài 265m, đặt tên là **Thạch Sơn 7**.

VIII. KHU ĐÔ THỊ KHU CÔNG NGHIỆP HÒA KHÁNH MỞ RỘNG: 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Mê Linh đến giáp Khu di tích B1- Hồng Phúc, chiều dài 435m, đặt tên là **B1 – Hồng Phúc**.



Phụ lục IV

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KHU NHÀ Ở CÁN BỘ CHIẾN SĨ K38: 05 đường.

1. Đoạn đường từ đường Lê Quang Đạo đến giáp đường Quy hoạch 15m, chiều dài 270m, đặt tiếp tên là **An Thượng 34**.
2. Đoạn đường từ đường Đỗ Bá đến giáp đường An Thượng 34, chiều dài 170m, đặt tên là **An Thượng 37**.
3. Đoạn đường từ đường Đỗ Bá đến giáp đường An Thượng 34, chiều dài 170m, đặt tên là **An Thượng 38**.
4. Đoạn đường từ đường Đỗ Bá đến giáp đường An Thượng 34, chiều dài 170m, đặt tên là **An Thượng 39**.
5. Đoạn đường từ đường An Thượng 39 đến giáp đường quy hoạch 15m, chiều dài 150m, đặt tên là **An Thượng 40**.

II. KDC PHÍA NAM BỆNH VIỆN ĐIỀU DƯỠNG: 04 đường.

1. Đoạn đường từ đường Mỹ Đa Đông 12 đến giáp đường Mỹ Đa Đông 10, chiều dài 150m, đặt tiếp tên là **Bà Huyện Thanh Quan**.
2. Đoạn đường từ đường Phan Tứ đến giáp đường Võ Nguyên Giáp, chiều dài 240m, đặt tên là **Mỹ Đa Đông 10**.
3. Đoạn đường từ đường Bà Huyện Thanh Quan đến giáp đường Mỹ Đa Đông 12, chiều dài 120m, đặt tên là **Mỹ Đa Đông 11**.
4. Đoạn đường từ đường Phan Tứ đến giáp đường Võ Nguyên Giáp, chiều dài 300m, đặt tên là **Mỹ Đa Đông 12**.

III. KHU DI TÍCH LỊCH SỬ K20: 02 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nước Mặn 1 đến giáp đường Nước Mặn 3, chiều dài 300m, đặt tên là **Nước Mặn 5**.
2. Đoạn đường từ đường Nghiêm Xuân Yêm đến giáp đường 15m đang thi công, chiều dài 250m, đặt tên là **Xóm Đồng**.

IV. KDC PHÍA NAM ĐƯỜNG BÙI TÁ HÁN: 05 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Đình Chiểu đến giáp đường Đoàn Khuê, chiều dài 170m, đặt tiếp tên là **Mạc Thiên Tích**.
2. Đoạn đường từ đường 5,5m đang thi công đến giáp đường Đoàn Khuê, chiều dài 480m, đặt tên là **Nguyễn Hữu Hào**.

3. Đoạn đường từ đường 5,5m đang thi công đến giáp đường Mạc Thiên Tích, chiều dài 170m, đặt tên là **Đa Mạn 11**.

4. Đoạn đường từ đường Đa Mạn 11 đến giáp đường Nguyễn Hữu Hào, chiều dài 80m, đặt tên là **Đa Mạn 12**.

5. Đoạn đường từ đường Đa Mạn 11 đến giáp đường Nguyễn Hữu Hào, chiều dài 80m, đặt tên là **Đa Mạn 14**.

V. KHU ĐÔ THỊ HÒA HẢI H1-3.9 GIAI ĐOẠN 2: 06 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Văn Nguyễn đến giáp đường Phạm Hữu Nhật, chiều dài 440m, đặt tiếp tên là **Nguyễn Khắc Viện**.

2. Đoạn đường từ đường Thủy Sơn 3 đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 120m, đặt tiếp tên là **Thủy Sơn 2**.

3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Văn Nguyễn đến giáp đường Phạm Hữu Nhật, chiều dài 440m, đặt tên là **Đặng Đoàn Bằng**.

4. Đoạn đường từ đường Lưu Văn Lang đến giáp đường Thủy Sơn 5, chiều dài 210m, đặt tên là **Thủy Sơn 6**.

5. Đoạn đường từ đường 15m đang thi công đến giáp đường 15m đang thi công, chiều dài 430m, đặt tên là **Thổ Sơn 1**.

6. Đoạn đường từ Khu dân cư đến giáp đường Thổ Sơn 1, chiều dài 110m, đặt tên là **Thổ Sơn 2**.

VI. KHU ĐÔ THỊ PHÚ MỸ AN: 08 đường.

1. Đoạn đường từ đường Đào Duy Tùng đến giáp đường 15m đang thi công, chiều dài 520m, đặt tiếp tên là **Vũ Văn Cẩn**.

2. Đoạn đường từ đường 15m đang thi công đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 560m, đặt tên là **Nguyễn Cửu Vân**.

3. Đoạn đường từ đường Đào Duy Tùng đến giáp đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, chiều dài 1.260m, đặt tên là **Trần Quốc Vượng**.

4. Đoạn đường từ đường Nguyễn Cửu Vân đến giáp đường Vùng Trung 17, chiều dài 310m, đặt tên là **Vùng Trung 12**.

5. Đoạn đường từ đường Vũ Văn Cẩn đến giáp đường Trần Quốc Vượng, chiều dài 140m, đặt tên là **Vùng Trung 14**.

6. Đoạn đường từ đường Vùng Trung 12 đến giáp đường Trần Quốc Vượng, chiều dài 120m, đặt tên là **Vùng Trung 15**.

7. Đoạn đường từ đường Vùng Trung 15 đến giáp đường 7,5m đang thi công, chiều dài 180m, đặt tên là **Vùng Trung 16**.

8. Đoạn đường từ đường Vũ Văn Cẩn đến giáp đường Vùng Trung 16, chiều dài 165m, đặt tên là **Vùng Trung 17**.



Phụ lục V

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN SƠN TRÀ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KHU DÂN CƯ AN MỸ: 07 đường.

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Thông đến giáp đường An Mỹ 5, chiều dài 110m, đặt tên là **An Mỹ 2**.
2. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bình Khiêm đến giáp đường Mai Hắc Đế, chiều dài 80m, đặt tên là **An Mỹ 3**.
3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bình Khiêm đến giáp đường Mai Hắc Đế, chiều dài 80m, đặt tên là **An Mỹ 4**.
4. Đoạn đường từ đường Nguyễn Văn Siêu đến giáp đường Cao Bá Quát, chiều dài 210m, đặt tên là **An Mỹ 5**.
5. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bình Khiêm đến giáp đường Mai Hắc Đế, chiều dài 80m, đặt tên là **An Mỹ 6**.
6. Đoạn đường từ đường Triệu Việt Vương đến giáp đường An Mỹ 8, chiều dài 80m, đặt tên là **An Mỹ 7**.
7. Đoạn đường từ đường Nguyễn Bình Khiêm đến giáp đường Mai Hắc Đế, chiều dài 100m, đặt tên là **An Mỹ 8**.

II. KHU DÂN CƯ AN TRUNG: 11 đường.

1. Đoạn đường từ đường Trần Quang Diệu đến giáp đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 400m, đặt tên là **An Trung 5**.
2. Đoạn đường từ đường An Trung 5 đến giáp đường Phan Huy Chú, chiều dài 250m, đặt tên là **An Trung 6**.
3. Đoạn đường từ đường An Trung 5 đến giáp đường Phan Huy Chú, chiều dài 270m, đặt tên là **An Trung 7**.
4. Đoạn đường từ đường Ngọc Hân đến giáp đường An Trung 11, chiều dài 150m, đặt tên là **An Trung 8**.
5. Đoạn đường từ đường Bùi Thị Xuân đến giáp đường An Trung 5, chiều dài 60m, đặt tên là **An Trung 9**.
6. Đoạn đường từ đường Bùi Thị Xuân đến giáp đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 110m, đặt tên là **An Trung 10**.
7. Đoạn đường từ đường Ngọc Hân đến giáp đường An Trung 5, chiều dài 140m, đặt tên là **An Trung 11**.

8. Đoạn đường từ đường Ngọc Hân đến giáp đường An Trung 10, chiều dài 50m, đặt tên là **An Trung 12**.

9. Đoạn đường từ đường Ngọc Hân đến giáp đường Phan Huy Chú, chiều dài 180m, đặt tên là **An Trung 14**.

10. Đoạn đường từ đường Ngọc Hân đến giáp đường Phan Huy Chú, chiều dài 180m, đặt tên là **An Trung 15**.

11. Đoạn đường từ Khu dân cư đến giáp đường Bùi Thị Xuân, chiều dài 150m, đặt tên là **An Trung 16**.

III. VẾT QUY HOẠCH 45M ĐOẠN ĐƯỜNG TỪ VÕ VĂN KIỆT ĐẾN LÊ HỮU TRÁC: 01 đường.

1. Đoạn đường từ đường Võ Văn Kiệt đến giáp đường Lê Hữu Trác, chiều dài 450m, đặt tên là **Đặng Vũ Hỷ**.

IV. KHU DÂN CƯ AN CƯ 5: 04 đường.

1. Đoạn đường từ đường Phước Trường 16 đến giáp đường Phước Trường 17, chiều dài 160m, đặt tiếp tên là **Trần Đức Thông**.

2. Đoạn đường từ đường Phạm Văn đến giáp đường Trần Đình Đán, chiều dài 510m, đặt tên là **Nguyễn Đình**.

3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Đình đến giáp đường Trần Đức Thông, chiều dài 130m, đặt tên là **Phước Trường 16**.

4. Đoạn đường từ đường Phước Trường 16 đến giáp đường Trần Đức Thông, chiều dài 190m, đặt tên là **Phước Trường 17**.



Phụ lục VI

ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN THANH KHÊ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. KDC TÂN AN VÀ KHU PHỐ CHỢ TÂN AN: 04 đường.

1. Đoạn đường từ đường Phạm Ngọc Mậu đến giáp Kiệt K311 đường Trường Chinh, chiều dài 120m, đặt tên là **Tân Hòa 7**.
 2. Đoạn đường từ đường Phạm Ngọc Mậu đến giáp Kiệt 311 đường Trường Chinh, chiều dài 100m, đặt tên là **Tân Hòa 8**.
 3. Đoạn đường từ đường Phạm Ngọc Mậu đến giáp Kiệt 311 đường Trường Chinh, chiều dài 85m, đặt tên là **Tân Hòa 9**.
 4. Đoạn đường từ Kiệt 311 đường Trường Chinh đến giáp Kiệt 339 đường Trường Chinh, chiều dài 155m, đặt tên là **Tân Hòa 10**.
-



Phụ lục VII

ĐẶT TÊN CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120 /2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. CÔNG TRÌNH CẦU

1. Cầu tại Km0 + 927,57 đường Nguyễn Tất Thành nối dài thuộc phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, chiều dài toàn cầu 51,15m, bề rộng 21m và bề rộng lề bộ hành 1 bên 4,25m, đặt tên là **Gia Tròn**.
2. Cầu trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa thuộc phường phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, chiều dài toàn cầu 102,2m, bề rộng 15m và bề rộng lề bộ hành 1 bên 1,75m, đặt tên là **Bãi Dài**.
3. Cầu trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa thuộc xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang và phường Hòa Quý quận Ngũ Hành Sơn, chiều dài toàn cầu 443,03m, bề rộng 21m và bề rộng lề bộ hành 1 bên 1,75m, đặt tên là **Hòa Phước**.
4. Cầu tại Km0 + 82,61 đường ĐT605 thuộc xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, chiều dài toàn cầu 59,54m, bề rộng 15m và bề rộng lề bộ hành 1 bên 2m, đặt tên là **Đông Hòa**.
5. Cầu tại Km1 + 303,78 đường ĐT605, thuộc xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, chiều dài toàn cầu 33,06m, bề rộng 15m và bề rộng lề bộ hành 1 bên 5m, đặt tên là **Cửa Đình**.

II. CÔNG VIÊN VÀ KHU THỂ DỤC THỂ THAO

1. Khu cải tạo cảnh quan công viên Khuê Trung – Đò Xu – Hòa Cường (bao bọc các đường Xuân Thủy – Đặng Xuân Bảng – Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng 8), diện tích rộng 209.591m², đặt tên là **Công viên Thanh Niên**.
2. Dự án Khu liên hợp Thể dục thể thao Hòa Xuân, thuộc phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, có tổng diện tích 129,538ha, đặt tên là **Khu Liên hợp Thể thao Hòa Xuân**.

III. BÃI BIỂN

1. Các bãi biển tại đường Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp - Trường Sa:
 - Bãi biển số 1 thuộc phường Thọ Quang - Sơn Trà: Điểm đầu đối diện với đường Phan Bá Phiến, điểm cuối đối diện Kiệt 101 đường Võ Duy Ninh, chiều dài 500m, đặt tên là **Thọ Quang**.
 - Bãi biển số 2 thuộc phường Mân Thái - Sơn Trà: Điểm đầu đối

diện với Kiệt 101 đường Võ Duy Ninh, điểm cuối đối diện với đường Hồ Thấu, chiều dài 470m, đặt tên là **Mân Thái**.

- Bãi biển số 3 thuộc phường Phước Mỹ- Sơn Trà: Điểm đầu từ khu vực Resort Temple Đà Nẵng, điểm cuối Khu vực nhà hàng Phước Mỹ, chiều dài 600m, đặt tên là **Phước Mỹ**.

- Bãi biển số 4 thuộc phường Phước Mỹ - Sơn Trà. Điểm đầu từ công viên Lăng Ông, điểm cuối đối diện với đường Nguyễn Văn Thoại, chiều dài 1.000m, đặt tên là **Mỹ Khê**.

- Bãi biển số 5 thuộc phường Mỹ An - Ngũ Hành Sơn: Điểm đầu đối diện với đường Nguyễn Văn Thoại, điểm cuối Khu resort Premier Village Da Nang, chiều dài 1.200m, đặt tên là **Mỹ An**.

2. Các bãi biển tại tuyến đường Nguyễn Tất Thành:

- Bãi biển số 1 thuộc phường Hòa Hiệp Nam - Liên Chiểu: Điểm đầu đối diện với đường Nguyễn Tất Thành, điểm cuối Nhà hàng Xuân Thiều, chiều dài 3.000m, đặt tên là **Xuân Thiều**.

- Bãi biển số 2 thuộc phường Hòa Minh - Liên Chiểu: Điểm đầu đối diện với đường Trần Đình Tri, điểm cuối khu vực bãi biển đối diện đường Nguyễn Sinh Sắc, chiều dài 2.000m, đặt tên là **Hòa Minh**.

- Bãi biển số 3 thuộc phường Thanh Khê Tây - Thanh Khê: Điểm đầu đối diện đường Nguyễn Sinh Sắc, điểm cuối Cầu Phú Lộc, chiều dài 1.200m, đặt tên là **Phú Lộc**.

- Bãi biển số 4 thuộc phường Thanh Khê Đông và phường Xuân Hà - Thanh Khê: Điểm đầu cầu Phú Lộc, điểm cuối đối diện đường Tôn Thất Đạm, chiều dài 2.700m, đặt tên là **Xuân Hà**.



Phụ lục VIII

ĐIỀU CHỈNH, ĐỔI TÊN MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. ĐIỀU CHỈNH TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN THANH NĂM VÀ LÊ TRỌNG TẤN.

- Do điều chỉnh quy hoạch, đường Lê Trọng Tấn nối dài thêm 90m về phía Đông. Do đó điều chỉnh, đặt tiếp đoạn đường này thêm 90m.

- Đường Nguyễn Thanh Năm được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng thông qua việc đặt tên tại Nghị quyết số 33/2012/NQ-HĐND ngày 06/12/2012. Đường hình chữ L, có điểm đầu là đường Lê Trọng Tấn, điểm cuối là đường Quy hoạch 10,5m đang thi công, dài 470m, rộng 5,5m. Đoạn đầu đường này dài 90m nằm song song, kèm với đoạn đường Lê Trọng Tấn nối dài nói trên. Do đó, điều chỉnh giảm đoạn đầu đường Nguyễn Thanh Năm 90m, ghép với đoạn đường đặt tiếp nói trên.

II. ĐỔI TÊN ĐƯỜNG

1. Đổi tên đường **Xóm Lưới 1**, có chiều dài 120m, rộng 7,5m, có điểm đầu là đường Nguyễn Quang Lâm, điểm cuối là đường 7,5m đang thi công được đặt theo Nghị quyết số 75/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 bằng đường **Liên Lạc 24**.

2. Đổi tên đường **Xóm Lưới 2**, có chiều dài 160m, rộng 5,5m, có điểm đầu là đường Liên Lạc 24 (tên dự kiến đổi từ Xóm Lưới 1), điểm cuối là đường Trần Quốc Thảo được đặt theo Nghị quyết số 75/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 bằng đường **Liên Lạc 25**.
